

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CM
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 84/2021/HS-ST
Ngày 28-10-2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CM, TỈNH ĐỒNG NAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hà Thế Nam

Các Hội thẩm nhân dân: bà Lữ Kim Hằng và bà Lại Thị Thúy Hằng

- Thư ký phiên tòa: ông Nguyễn Công Nam – Thư ký Tòa án nhân dân huyện CM, tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CM, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: ông Nguyễn Văn Báu – Kiểm sát viên

Ngày 28 tháng 10 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện CM, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 66/2021/TLST-HS ngày 09/7/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 74/2021/QĐXXST-HS ngày 06/9/2021, Thông báo số 72/TB-TA ngày 24/9/2021 về việc thay đổi lịch xét xử và Thông báo mở lại phiên tòa số 87/TB-TA ngày 19/10/2021 đối với các bị cáo:

1. **Tsú A C1**, sinh năm: 1940; tại: Quảng Ninh; nơi đăng ký thường trú và cư trú: số 508, tổ MB, ấp T, xã B, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 2/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Tsú Chổng B (đã chết) và bà Tăng Sỹ M (đã chết); gia đình có 02 chị, em, bị cáo nhỏ nhất; chồng: Lâm Cang P (đã chết), con: có 04 con (lớn nhất sinh năm 1974 và nhỏ nhất sinh năm 1980). Tiền án, tiền sự: không. Ngày 19/4/2021 bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. *(Có mặt tại phiên tòa)*

2. **Khuơng Cún C2** (tên thường gọi Cô Long), sinh năm: 1958, tại: Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú và cư trú: số 531, tổ MH, ấp T, xã B, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: nội trợ; trình độ học vấn: 1/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Khuơng N (đã chết) và bà Trần Cẩm K (đã chết); gia đình có 10 anh, chị, em, bị cáo thứ tám; chồng: Sú Y P, sinh năm: 1956, con: có 04 con (lớn nhất sinh năm 1987 và nhỏ nhất sinh năm 1996). Tiền án, tiền sự: không. Ngày 17/3/2021 bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. *(Có mặt tại phiên tòa)*

3. **Diệp Cún L1**, sinh năm: 1962, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi đăng ký thường trú và cư trú: số 70, tổ MM, ấp T, xã B, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ học vấn: không biết chữ; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn

giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Diệp Chí L (đã chết) và bà Lầu Nhi M (đã chết); gia đình có 03 chị, em, bị cáo lớn nhất; chồng: Vòng A, sinh năm: 1964, con: có 04 con (lớn nhất sinh năm 1986 và nhỏ nhất sinh năm 1995). Tiền án, tiền sự: không. Bị tạm giữ từ ngày 13/3/2021 đến ngày 16/3/2021 hủy bỏ biện pháp tạm giữ. Ngày 17/3/2021 bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. *(Có mặt tại phiên tòa)*.

4. **Mai Đức H1**, sinh năm: 2000, tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú và cư trú: số 637, tổ MB, ấp T, xã B, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Mai Văn T, sinh năm: 1971 và bà Lâm Trinh K, sinh năm: 1976; gia đình có 02 chị, em, bị cáo nhỏ nhất; vợ, con: chưa có. Tiền án, tiền sự: không. Bị tạm giữ từ ngày 13/3/2021 đến ngày 16/3/2021. Ngày 17/3/2021 bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. *(Có mặt tại phiên tòa)*.

5. **Sễn Vòng K**, sinh năm: 1970, tại Đồng Nai; nơi đăng ký thường trú và cư trú: số 228, tổ M, ấp L, xã B, huyện CM, tỉnh Đồng Nai; nghề nghiệp: làm rẫy; trình độ học vấn: 3/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nữ; tôn giáo: phật; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Sễn Cẩm C (đã chết) và bà Lý A M, sinh năm: 1933 (đã chết); gia đình có 04 anh, chị, em, bị cáo nhỏ nhất; chồng: Lầu Phù S, sinh năm: 1962, con: có 04 con (lớn nhất sinh năm 1986 và nhỏ nhất sinh năm 1993). Tiền án, tiền sự: không. Bị tạm giữ từ ngày 13/3/2021 đến ngày 16/3/2021. Ngày 17/3/2021 bị khởi tố bị can và áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. *(Có mặt tại phiên tòa)*.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1. bà Vòng Tâm M1, sinh năm: 1971, địa chỉ: số 95, tổ 3, ấp B, xã X, huyện CM, tỉnh Đồng Nai. *(Có mặt)*

2. bà Lâm Chôn C3, sinh năm: 1974, địa chỉ: số 505, tổ MM, ấp T, xã B, huyện CM, tỉnh Đồng Nai. *(Có mặt)*

3. bà Thổng A M2, sinh năm: 1971, địa chỉ: ấp T, xã B, huyện CM, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng mặt)*

4. ông Tsần Vĩnh L2, sinh năm: 1962, địa chỉ: ấp L, xã B, huyện CM, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng mặt)*

5. ông Lâm Chương H2, sinh năm: 1980, địa chỉ: số 558, tổ MM, ấp T, xã B, huyện CM, tỉnh Đồng Nai. *(Có mặt)*

6. bà Nguyễn Thị Thu T, sinh năm: 1976, địa chỉ: 746, tổ HM, ấp TH, xã XB, huyện CM, tỉnh Đồng Nai. *(Có mặt)*

7. bà Lin A S1, sinh năm: 1975, địa chỉ: 349, ấp TB, xã B, huyện CM, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng mặt)*

8. bà Lâm Chánh N, sinh năm: 1960, địa chỉ: ấp TM, xã XB, huyện CM, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng mặt)*

9. ông Lý A S2, sinh năm: 1978, địa chỉ: tổ 10, ấp L, xã B, huyện CM, tỉnh

Đồng Nai. *(Có mặt)*

10. bà Chang Lộc D, sinh năm: 1971, địa chỉ: số 38, tổ M, ấp T, xã B, huyện CM, tỉnh Đồng Nai. *(Có mặt)*

11. chị Nguyễn Thị Hà M3, sinh năm: 1995, địa chỉ: ấp BA, xã XT, huyện CM, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng mặt)*

12. ông Lầu Chí D, sinh năm: 1986, địa chỉ: số 228, tổ MI, ấp L, xã B, huyện CM, tỉnh Đồng Nai. *(Có mặt)*

13. ông Lương A S, sinh năm: 1966, địa chỉ: ấp T, xã B, huyện CM, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng mặt)*

14. ông Phún A H3, sinh năm: 1971, địa chỉ: ấp T, xã XB, huyện CM, tỉnh Đồng Nai. *(Vắng mặt)*

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 11 giờ 30 phút ngày 13/3/2021, Tsú A C1 tổ chức sinh nhật nên mời bạn bè đến nhà tại ấp T, xã B, huyện CM, tỉnh Đồng Nai dự tiệc. Sau khi dự tiệc xong một số người ra về, số người còn lại gồm: Tsú A C1, Thóng A M2, Lâm Chỏn C3, Vòng Tầm M1, Sễn Vòng K, Khương Cún C2, Mai Đức H1, Diệp Cún L1, Lý A S2, Lin A S1, Lâm Chánh N, Chang Lộc D, Nguyễn Thị Thu T, Lâm Chương H2, Tsần Vĩnh L2 và Sịt Moi (chưa rõ nhân thân lai lịch) rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền dưới hình thức “Bài Tàu” và “Mạt Chược”. Khi đánh bạc những đối tượng trên sử dụng 03 bộ “Mạt Chược”, 01 bộ bài Tàu và chia làm 04 chiếu bạc, mỗi chiếu gồm 04 người ngồi tại 04 bàn gỗ; tại 04 cạnh bàn nơi người tham gia ngồi đánh bạc có 04 hộc gỗ cho người tham gia để tiền vào dùng đánh bạc. Quá trình đánh bạc các đối tượng tự thỏa thuận nếu ai “tới trắng” thì phải bỏ ra 5.000 đồng (Năm nghìn đồng), sau đó nhờ Tsú A C1 mua nước uống chung.

Chiếu bạc thứ nhất loại “Bài tàu” gồm có: Tsú A C1, Thóng A M2, Lâm Chỏn C3 và Vòng Tầm M1. Chiếu bạc thứ hai loại “Mạt chược” gồm có: Sễn Vòng K, Khương Cún C2, Mai Đức H1 và Diệp Cún L1. Chiếu bạc thứ ba loại “Mạt chược” gồm có: Lý A S2, Lin A S1, Lâm Chánh N và Chang Lộc D. Chiếu bạc thứ tư loại “Mạt chược” gồm có: Nguyễn Thị Thu T, Lâm Chương H2, Tsần Vĩnh L2 và đối tượng Sịt Moi.

Đến khoảng 14 giờ cùng ngày, trong lúc đánh bạc thì bị lực lượng Công an xã B bắt quả tang K, C2, H1, L1, S2, S1, N, D, T, H2, L2. Thu giữ tại chiếu bạc thứ nhất số tiền 1.802.000 đồng, chiếu bạc thứ hai 12.350.000 đồng, chiếu bạc thứ ba 3.700.000 đồng và chiếu bạc thứ tư 4.620.000 đồng. Riêng đối tượng tên “Sịt Moi” chạy thoát.

Tang vật thu giữ: Tổng số tiền thu trên 04 chiếu bạc: 22.472.000 đồng (Hai mươi hai triệu bốn trăm bảy mươi hai nghìn đồng). 03 (Ba) bộ mạt chược đã qua sử dụng, 01 (Một) bộ bài tàu đã qua sử dụng, 04 (Bốn) bàn gỗ loại bàn dùng để chơi mạt chược, kích thước 90cm x 86cm x 70cm và 07 (Bảy) xe mô tô.

Hình thức đánh bài Mạt chược như sau: Đây là loại bài có 04 người tham gia, những người tham gia sử dụng bộ mạt chược có 144 quân bài, dạng viên hình chữ nhật và có hai hạt xí ngầu bằng nhựa, trên mỗi quân bài có kí hiệu giống và khác nhau, trước khi đánh bài sẽ gieo hạt xí ngầu để chọn người bốc bài trước. Người đầu tiên bốc 14 quân bài, 03 người còn lại mỗi người 13 quân bài. Người đầu tiên đánh ra trước một quân bài sau đó bốc quân bài mới, cứ vậy theo thứ tự xoay vòng để sắp xếp hoặc ghép với quân bài của người đánh trước sao cho trong bài có ít nhất một vế có 03 quân giống nhau hoặc theo thứ tự thì gọi là một “phỏm”. Người có 04 phỏm gọi là “ù”, nếu bốc bài lên chặn hết là “tới trắng”, nếu không tới trắng hoặc không “ù” thì sẽ tính nhai, nhì, ba và tứ. Người tới trắng thắng 03 người còn lại mỗi người 30.000 đồng, nếu “ù” thắng mỗi người 20.000 đồng, người về nhất thắng 03 người còn lại theo thứ tự về nhì thua 5.000 đồng, về ba thua 10.000 đồng và về tứ thua 15.000 đồng.

Hình thức đánh bài Tầu như sau: Những người tham gia sử dụng bộ bài giấy có tổng cộng 120 quân bài dạng lá, trong đó có nhiều ký tự và mỗi ký tự sẽ có 04 quân bài giống nhau và tối đa chỉ có 04 người tham gia. Người tham gia đầu tiên chia cho mỗi người 23 quân bài, người chia sẽ được 24 quân bài, người chia sẽ đánh trước một quân bài sau đó rút quân bài mới. Cứ như vậy theo thứ tự để sắp xếp hoặc ghép với quân bài người đánh trước sao cho có vế 03 quân giống nhau hoặc theo thứ tự gọi là một "phỏm", có 04 phỏm chặn hết gọi là "ù" và thắng 03 người tham gia còn lại mỗi người 10.000 đồng. Nếu chia bài mà chặn hết là “tới trắng” và thắng 03 người tham gia còn lại mỗi người 20.000 đồng.

Quá trình điều tra các bị cáo khai nhận: Khương Cún C2 sử dụng số tiền đánh bạc là 7.300.000 đồng, Diệp Cún L1 sử dụng số tiền 1.870.000 đồng, Mai Đức H1 sử dụng số tiền 1.780.000 đồng, Sên Vòng K sử dụng số tiền 1.400.000 đồng, Tsú A C1 sử dụng số tiền 200.000 đồng.

Riêng các đối tượng tham gia đánh bạc khai nhận: Lý A S2 sử dụng số tiền 800.000 đồng, Lin A S1 sử dụng số tiền 600.000 đồng, Lâm Chánh N sử dụng số tiền 1.700.000 đồng, Chang Lộc D sử dụng số tiền 600.000 đồng, Nguyễn Thị Thu T sử dụng số tiền 450.000 đồng, Lâm Chương H2 sử dụng số tiền 800.000 đồng, Tsân Vĩnh L2 sử dụng số tiền 950.000 đồng, Thóng A M2 sử dụng số tiền 800.000 đồng, Lâm Chỏn C3 sử dụng số tiền 600.000 đồng và Vòng Tám M1 sử dụng số tiền 202.000 đồng.

Vật chứng của vụ án:

- Số tiền 22.472.000 đồng (Hai mươi hai triệu bốn trăm bảy mươi hai nghìn đồng) thu trên 04 chiếu bạc.

- 03 (ba) bộ mạt chược, 01 (một) bộ bài tầu đã qua sử dụng. 04 (bốn) bàn gỗ kích thước 90cm x 86cm x 70cm.

- 07 xe mô tô đã qua sử dụng có biển số: 60B6-564.54, 75C1-161.34, 60B6-521.57, 60B6-703.55, 60X1-4885, 60B6-116.43, 60N3-3840 đã trả lại cho chủ sở hữu.

Bản cáo trạng số: 72/CT-VKS.CM ngày 08/7/2021 của Viện kiểm sát nhân dân (sau đây viết tắt là VKSND) huyện CM, tỉnh Đồng Nai truy tố bị cáo Tsú A C1 về tội ‘Gá bạc’ theo điểm b khoản 1 Điều 322; các bị cáo Khương Cún C2, Diệp Cún L1, Mai Đức H1 và Sễn Vòng K về tội ‘Đánh bạc’ theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây viết tắt là BLHS).

Tại phiên tòa, đại diện VKSND huyện Cẩm Mỹ, tỉnh Đồng Nai giữ nguyên nội dung cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (sau đây viết tắt là HĐXX): tuyên bố bị cáo Tsú A C1 phạm tội ‘Gá bạc’; các bị cáo Khương Cún C2, Diệp Cún L1, Mai Đức H1 và Sễn Vòng K phạm tội ‘Đánh bạc’; đề nghị HĐXX:

+ áp dụng điểm b khoản 1 Điều 322; điểm i, s, o khoản 1 Điều 51; Điều 65 BLHS, xử phạt bị cáo T sú A C1 mức án tù 12 đến 16 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

+ áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58; Điều 65 BLHS, xử phạt: bị cáo Khương Cún C2 từ 10 đến 12 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật; các bị cáo Diệp Cún L1 và Mai Đức H1 từ 08 đến 10 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật; bị cáo Sễn Vòng K từ 06 đến 08 tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách theo quy định của pháp luật.

Đề nghị không phạt bổ sung đối với bị cáo C1; riêng các bị cáo Khương Cún C2, Diệp Cún L1, Mai Đức H1 và Sễn Vòng K đề nghị phạt bổ sung mỗi bị cáo từ 10.000.000 đồng đến 15.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: đề nghị áp dụng Điều 47 của BLHS; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự (sau đây viết tắt là BLTTHS): đề nghị tuyên tịch thu sung công số tiền đánh bạc là 22.472.000 đồng và tịch thu tiêu hủy các dụng cụ đánh bạc gồm 03 bộ mặt chược, 01 bộ bài tàu và 04 bàn gỗ.

Tại phiên tòa, lời khai của những người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm: Vòng Tâm M1, Lâm Chôn C3, Lâm Chương H2, Nguyễn Thị Thu T, Lý A S2, Chang Lộc D đều thống nhất: sau khi dự tiệc sinh nhật của bị cáo Tsú A C1 xong, một số người ra về, còn một số người ngồi lại và rủ nhau đánh bài tàu, mặt chược; có tất cả 16 người tham gia đánh bạc và chia thành 04 chiếu bạc, mỗi chiếu có 04 người chơi, trong đó 03 chiếu đánh bài mặt chược và 01 chiếu đánh bài tàu; số tiền thắng thua quy định mỗi ván là 50.000 đồng (cụ thể: người tới nhất sẽ thắng 03 người kia, mỗi người 15.000 đồng, riêng người nào đánh quân bài cho người tới nhất ăn thì sẽ thua thêm 5.000 đồng), còn trường hợp ‘tới trắng’ thì 03 người thua, mỗi người chung số tiền là 20.000 đồng; ngoài ra, mỗi người ‘tới trắng’ sẽ đưa cho bị cáo C1 5.000 đồng để mua nước uống chung. Khi bị Công an bắt quả tang đã thu giữ toàn bộ số tiền trên 04 chiếu bạc là 22.472.000 đồng.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến vụ án (Lâu Chí D) xác định: anh là con trai của bị cáo Sễn Vòng K, cũng là chủ sở hữu chiếc xe mô tô BKS

60B6-116.43; ngày 13/3/2021 bị cáo K lấy xe của anh đi và sau này mới biết bị Công an bắt giữ; nay anh đã được nhận lại chiếc xe nên không ý kiến gì.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, VKSND và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, HĐXX nhận thấy: Điều tra viên, Kiểm sát viên đã tiến hành các thủ tục tố tụng và thu thập chứng cứ theo đúng quy định của BLTTHS; đảm bảo được quyền và nghĩa vụ của những người tham gia tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố; quá trình điều tra các bị cáo và những người tham gia tố tụng không ý kiến thắc mắc hoặc khiếu nại về hành vi của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do vậy các hành vi, quyết định của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, VKSND và Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố là hợp pháp.

[2] Về sự vắng mặt của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại phiên tòa, HĐXX nhận thấy: những người vắng mặt đã có lời khai đầy đủ, rõ ràng trong hồ sơ; việc vắng mặt không gây trở ngại cho việc xét xử nên tiến hành xét xử vắng mặt họ theo quy định tại Điều 292 của BLTTHS là phù hợp.

[3] Về hành vi phạm tội:

Lời khai của các bị cáo Tsú A C1, Khương Cún C2, Diệp Cún L1, Mai Đức H1 và Sễn Vòng K đã thể hiện: vào trưa ngày 13/3/2021 các bị cáo tập trung đến nhà bị cáo C1 dự tiệc sinh nhật; sau đó rủ nhau đánh Bài Tàu và Mạt Chược ăn tiền; tất cả có 16 người chơi, chia thành 04 chiếu bạc, cụ thể: chiếu bạc thứ nhất đánh Bài Tàu gồm có bị cáo Tsú A C1, Thóng A M2, Lâm Chỏn C3 và Vòng Tâm M1; chiếu bạc thứ hai đánh Mạt Chược gồm có bị cáo Sễn Vòng K, bị cáo Khương Cún C2, bị cáo Mai Đức H1 và bị cáo Diệp Cún L1; chiếu bạc thứ ba đánh Mạt Chược gồm có Lý A S2, Lin A S1, Lâm Chánh N và Chang Lộc D; chiếu bạc thứ tư đánh Mạt Chược gồm có Nguyễn Thị Thu T, Lâm Chương H2, Tsần Vĩnh L2 và một người tên thường gọi là Sịt Moi. Đánh bạc đến khoảng 14 giờ cùng ngày thì bị lực lượng Công an bắt quả tang; thu giữ trên 04 chiếu bạc tổng số tiền là 22.472.000 đồng, trong đó: chiếu bạc thứ nhất đánh Bài Tàu thu giữ 1.082.000 đồng; chiếu bạc thứ hai đánh Mạt Chược thu giữ 12.350.000 đồng; chiếu bạc thứ ba đánh Mạt Chược thu giữ 3.700.000 đồng; chiếu bạc thứ tư đánh Mạt Chược thu giữ 4.620.000 đồng. Quá trình đánh bạc, bị cáo C1 không quy định thu tiền tiêu nhưng các bị cáo đã thống nhất nếu có trường hợp tới trắng thì người thắng sẽ đưa 5.000 đồng bị cáo C1 và sẽ dùng tiền này để mua nước cho mọi người cùng uống. Theo bị cáo C1 thì toàn bộ dụng cụ đánh bạc (Bài Tàu, Mạt Chược, bàn ghế) và địa điểm là do bị cáo C1 chuẩn bị từ trước, thỉnh thoảng cho xóm giềng đến chơi giải trí; trưa ngày 13/3/2021 bị cáo có tổ chức sinh nhật và mời một số bạn bè, láng giềng ăn cơm tại nhà; sau khi ăn cơm xong thì bị cáo và một số người rủ nhau đánh Bài Tàu, còn một số khác thì đánh Mạt Chược ăn tiền

với nhau; bị cáo mang theo 200.000 đồng để đánh Bài Tàu cùng với Thống A M2, Lâm Chỏn C3 và Vòng Tầm M1; riêng 03 bàn khác thì đánh Mạt Chược.

Hình thức đánh bài của các bị cáo trong vụ án là nhiều người đánh bạc với nhau, do đó việc xác định tiền dùng đánh bạc đối với từng người đánh bạc là tổng số tiền của những người cùng đánh bạc. Theo đó xác định được: chiều bạc thứ nhất gồm có bị cáo Tsú A C1, Thống A M2, Lâm Chỏn C3 và Vòng Tầm M1, số tiền đánh bạc của từng người là 1.082.000 đồng; chiều bạc thứ hai gồm có bị cáo Sên Vòng K, bị cáo Khương Cún C2, bị cáo Mai Đức H1 và bị cáo Diệp Cún L1, số tiền đánh bạc của từng người là 12.350.000 đồng; chiều bạc thứ ba gồm có Lý A S2, Lin A S1, Lâm Chánh N và Chang Lộc D, số tiền đánh bạc của từng người là 3.700.000 đồng; chiều bạc thứ tư gồm có Nguyễn Thị Thu T, Lâm Chương H2, Tsân Vĩnh L2 và Sít Moi, số tiền đánh bạc của từng người là 4.620.000 đồng. Đối chiếu với quy định tại khoản 1 Điều 321 của BLHS thì đã có đủ căn cứ kết luận: các bị cáo Sên Vòng K, Khương Cún C2, Mai Đức H1 và Diệp Cún L1 phạm tội “Đánh bạc” như nội dung Bản cáo trạng số 72/CT-VKS.CM ngày 08/7/2021 của VKSND huyện Cẩm Mỹ truy tố là đúng pháp luật.

Theo quy định tại điểm b khoản 1 Điều 322 của BLHS thì hành vi “Sử dụng địa điểm thuộc quyền sở hữu hoặc quản lý của mình để cho 10 người đánh bạc trở lên trong cùng một lúc mà tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trị giá 5.000.000 đồng trở lên hoặc cho 02 chiều bạc trở lên trong cùng một lúc mà tổng số tiền, hiện vật dùng đánh bạc trị giá 5.000.000 đồng trở lên” là phạm tội “Gá bạc”. Hành vi của bị cáo Tsú A C1 đã dùng nhà của mình chứa chấp cùng lúc 04 chiều bạc với 16 con bạc (gồm cả bị cáo) và tổng số tiền dùng để đánh bạc là 22.472.000 đồng; mặc dù tại phiên tòa, các bị cáo và những người đánh bạc đều khai nhận rằng bị cáo C1 không thu tiền xâu nhưng tất cả các con bạc đều thống nhất nếu có người “tới trắng” sẽ đưa cho bị cáo C1 5.000 đồng để mua nước uống chung và còn thừa thì do bị cáo C1 sử dụng. Như vậy bị cáo Tsú A C1 đã phạm tội “Gá bạc” theo điểm b khoản 1 Điều 322 của BLHS.

[4] Đây là vụ án “Gá bạc” và đồng phạm “Đánh bạc” có tính chất đơn giản, các bị cáo tham gia đánh bạc với số tiền không lớn, mức sát phạt thấp. Theo lời khai của các bị cáo và người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án tại phiên tòa, đối chiếu với các bản cung, các lời khai và tài liệu trong hồ sơ thể hiện: trong quá trình đánh bạc các bị cáo quy định thống nhất và cố định mức tiền thắng thua trong mỗi ván, không có con bạc nào tăng mức tiền thắng thua nên vai trò, tính chất, mức độ phạm tội của các bị cáo C2, L1, H1 và Kúu trong hành vi đánh bạc là ngang nhau. Các bị cáo Tsú A C1, Khương Cún C2, Diệp Cún L1, Mai Đức H1 và Sên Vòng K đều đã trưởng thành, có đầy đủ năng lực tự điều khiển hành vi của mình, chắc chắn các bị cáo phải nhận thức được những việc làm đúng sai, những việc pháp luật nghiêm cấm, nhưng do ham mê cờ bạc, thích sát phạt thắng thua bằng tiền mà các bị cáo đã cố ý thực hiện tội phạm. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng tiêu cực

đến nếp sống văn minh, cũng như tác động xấu đến đời sống gia đình, cộng đồng và có thể dẫn đến các tệ nạn xã hội khác phát triển. Do đó, việc xử lý nghiêm đối với các bị cáo là cần thiết, nhằm răn đe, giáo dục các bị cáo; bên cạnh đó, cũng đề phòng ngừa chung đối với mọi người.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng nào quy định tại khoản 1 Điều 52 của BLHS.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; riêng bị cáo Tsú A C1 khi phạm tội là người đủ 70 tuổi trở lên là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm i, s và o khoản 1 Điều 51 của BLHS nên được HĐXX xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt.

[7] Từ những phân tích về tính chất, vai trò, mức độ nguy hiểm, hành vi phạm tội cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo trong vụ án, xét thấy: các bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng; bị cáo C1 đã lớn tuổi và có khả năng tự cải tạo, không cần thiết bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù và việc cho bị cáo hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội, không ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội, nên HĐXX áp dụng Điều 65 của BLHS đối với bị cáo C1 là phù hợp; riêng các bị cáo C2, L1, H1 và K chỉ cần áp dụng hình phạt tiền cũng đảm bảo được mục đích giáo dục và ngăn ngừa họ phạm tội mới, cũng như đảm bảo phòng ngừa và đấu tranh chống tội phạm.

[8] Về hình phạt bổ sung: do bị cáo C1 đã trên 80 tuổi, bản thân không thể tự lao động để có thu nhập; các bị cáo C2, L1, H1 và K có đánh bạc với số tiền không nhiều và đã bị áp dụng hình phạt chính là phạt tiền nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[9] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 03 (Ba) bộ mặt chược, 01 (Một) bộ bài tàu đã qua sử dụng. 04 (Bốn) bàn gỗ kích thước 90cm x 86cm x 70cm là công cụ, phương tiện phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với số tiền 22.472.000 đồng thu trên 04 chiếu bạc là tiền dùng để đánh bạc nên tịch thu sung quỹ Nhà nước.

- Đối với 07 xe mô tô đã qua sử dụng có biển số: 60B6-564.54, 75C1-161.34, 60B6-521.57, 60B6-703.55, 60X1-4885, 60B6-116.43, 60N3-3840 đã được Cơ quan cảnh sát điều tra xử lý trong giai đoạn điều tra, phù hợp quy định pháp luật nên không xem xét xử lý lại.

[10] Về án phí: Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

[11] Đối với những người có quyền và nghĩa vụ liên quan đến vụ án gồm: Lâm Chương H2, Tsần Vĩnh L2, Nguyễn Thị Thu T, Lý A S2, Lin A S1, Chang Lộc D, Lâm Chánh N, Thóng A M2, Vòng Tầm M1 và Lâm Chỏn C3 tham gia đánh bạc với số tiền dưới 5.000.000 đồng; bản thân họ chưa có tiền án, tiền sự về

hành vi đánh bạc hoặc hành vi quy định tại Điều 322 của BLHS nên Cơ quan điều tra ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính là phù hợp.

[12] Đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa cơ bản phù hợp với quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: bị cáo Tsú A C1 phạm tội “Gá bạc”; các bị cáo Khương Cún C2, Diệp Cún L1, Mai Đức H1 và Sễn Vòng K phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 322; điểm i, s, o khoản 1 Điều 51; Điều 65 của BLHS;

Xử phạt: bị cáo Tsú A C1 01 (Một) năm tù cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 02 (Hai) năm, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm (28/10/2021).

Giao bị cáo C1 cho Ủy ban nhân dân xã B, huyện CM, tỉnh Đồng Nai giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Áp dụng khoản 1 Điều 321; Điều 35; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 58 của BLHS;

Xử phạt: bị cáo Khương Cún C2 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Xử phạt: bị cáo Diệp Cún L1 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Xử phạt: bị cáo Mai Đức H1 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Xử phạt: bị cáo Sễn Vòng K 20.000.000 (Hai mươi triệu) đồng.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của BLHS; Điều 106 của BLTTHS;

- Tịch thu tiêu hủy 03 (Ba) bộ mặt chược, 01 (Một) bộ bài tàu đã qua sử dụng. 04 (Bốn) bàn gỗ kích thước 90cm x 86cm x 70cm. (*Vật chứng do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ quản lý theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 16/7/2021*).

- Tịch thu, nộp ngân sách Nhà nước số tiền 22.472.000 (Hai mươi hai triệu bốn trăm bảy mươi hai nghìn) đồng tiền dùng để đánh bạc. (*do Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cẩm Mỹ quản lý theo biên lai thu tiền số 07646 ngày 21/7/2021*).

Về án phí: Căn cứ Điều 136 của BLTTHS; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 về án phí và lệ phí Tòa án

Buộc các bị cáo Tsú A C1, Khương Cún C2, Diệp Cún L1, Mai Đức H1 và Sễn Vòng K, mỗi bị cáo phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ

thẩm; riêng những người vắng mặt thì thời hạn kháng cáo 15 ngày được tính từ ngày nhận tổng đạt hợp lệ bản án theo quy định pháp luật tố tụng./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Sở tư pháp Đồng Nai;
- Cơ quan CSĐT Công an huyện;
- Cơ quan THAHS Công an huyện, tỉnh;
- Chi cục THADS;
- Các bị cáo;
- Các đương sự;
- UBND xã B;
- Lưu HS, AV (4).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Hà Thế Nam